

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 167/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Châu Ngọc H**, sinh năm 2001. Địa chỉ: **ấp C, xã M, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.**

Bị đơn: Ông **Trịnh Thanh H1**, sinh năm 1982. Địa chỉ: **Khóm V, phường V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.**

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên B.** Địa chỉ: **Số C B, khóm F, phường I, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.** Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Văn T** – Chủ tịch công ty kiêm giám đốc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông **Trịnh Thanh H1** có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khoẻ cho bà **Châu Ngọc H** với số tiền là 31.000.000 đồng (*Ba mươi một triệu đồng*).

2.2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền trên đây, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2.3/ Về án phí:

Ông **Trịnh Thanh H1** phải chịu toàn bộ án phí là 387.500 đồng (*Ba trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm đồng*).

Bà **Châu Ngọc H** không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Tp.Bạc Liêu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Hồng Trinh